

Số: *612* /BC-UBND

Phú Riềng, ngày 01 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

- Kính gửi: - Thường trực Huyện ủy;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Hội đồng nhân dân huyện.

Thực hiện: Kế hoạch số 345/KH-UBND ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023; Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Kế hoạch số 16-KH/HU ngày 14/12/2020 của Huyện ủy Phú Riềng về thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2020 - 2025; Nghị quyết số 155/NQ-HĐND ngày 26/12/202 của Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2023,

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024, như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Công tác ban hành văn bản triển khai thực hiện:

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Kế hoạch của Huyện ủy và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, UBND huyện đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, cụ thể:

- Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 22/02/2023 về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Phú Riềng năm 2023;
- Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 về việc giao kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023;
- Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 về việc giao chỉ tiêu phát triển Kinh tế - Xã hội thuộc lĩnh vực lao động trên địa bàn huyện năm 2023;
- Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 23/5/2023 về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Phú Riềng giai đoạn 2021 - 2025;
- Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 17/7/2023 của UBND huyện về việc thực hiện các Dự án hỗ trợ giảm nghèo bền vững năm 2023;
- Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của UBND huyện về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023;
- Quyết định số 3021/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 về việc phê duyệt dự toán Dự án 7 - Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá thuộc Chương trình MTQG giảm



nghèo (Đợt 1);

- Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 04/10/2023 của UBND huyện về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện năm 2023.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu:

Theo chỉ tiêu HĐND huyện đề ra, năm 2023 huyện Phú Riềng phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện từ 0,37% xuống còn 0,25%; đồng thời tại Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 giao UBND huyện Phú Riềng giảm 58 hộ nghèo (trong đó có 18 hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO

1. Chính sách tín dụng ưu đãi: Tính đến hết tháng 11/2023, Ngân hàng Chính sách xã hội huyện đã hỗ trợ cho 57 lượt hộ nghèo được vay với tổng kinh phí là 5.462 triệu đồng; hỗ trợ cho vay 164 lượt hộ cận nghèo với tổng kinh phí là 14.052 triệu đồng và 273 lượt hộ thoát nghèo với tổng kinh phí là 25.025 triệu đồng.

2. Chính sách hỗ trợ về y tế: Toàn huyện đã thực hiện cấp phát 1.042 thẻ BHYT cho đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện. Đảm bảo 100% người nghèo, người cận nghèo trên địa bàn huyện được hỗ trợ cấp thẻ BHYT miễn phí; hỗ trợ mua thẻ BHYT cho 14.941 đối tượng thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện.

3. Chính sách hỗ trợ về nhà ở: Vận động hỗ trợ xây mới 13 căn nhà cho đối tượng hộ nghèo, hộ khó khăn về nhà ở trên địa bàn huyện với số tiền hỗ trợ là 1.561 triệu đồng (gồm: 05 căn nhà Đại đoàn kết, 02 căn nhà tình thương; 03 căn nhà Mái ấm tình thương; 03 căn nhà chữ thập đỏ; 01 căn nhà mái ấm công đoàn).

4. Chính sách hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm: Tính đến hết tháng 11/2022, toàn huyện đã phối hợp với các đơn vị doanh nghiệp trong và ngoài huyện giới thiệu và giải quyết việc làm cho 2.410/2.400 lao động (trong đó lao động là người nghèo, cận nghèo được giải quyết việc làm 106 lao động), đạt 100,4 % chỉ tiêu theo Nghị quyết của HĐND huyện giao; tỷ lệ lao động qua đào tạo toàn huyện đạt 61% (vượt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện đề ra là 60%).

5. Chính sách hỗ trợ về giáo dục, đào tạo: Các trường học trên địa bàn huyện đã có nhiều hình thức giúp đỡ, động viên, hỗ trợ cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn như: Vận động quyên góp sách giáo khoa, hỗ trợ dụng cụ học tập, hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo, qua đó đã khích lệ, động viên các em học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn nỗ lực cố gắng vươn lên trong học tập.

6. Các chính sách khác:

- Trong năm 2023, toàn huyện đã tiếp nhận và cấp phát hơn 104 tấn gạo từ nguồn gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân gặp khó khăn trên địa bàn huyện.

- Thực hiện hỗ trợ nhu yếu phẩm hàng tháng cho 38 hộ nghèo khó có khả năng

thoát nghèo và 01 trẻ em bị khuyết tật trên địa bàn huyện với số tiền là 140.700.000 đồng (từ nguồn vận động của huyện).

- Phê duyệt và chi hỗ trợ tiền điện cho 94 hộ nghèo, 96 hộ chính sách xã hội với tổng kinh phí hỗ trợ 125.400.000 đồng.

7. Kết quả thực hiện chỉ tiêu giảm nghèo:

a) Hộ nghèo:

- Đầu năm 2023, toàn huyện còn 94 hộ với 277 nhân khẩu, chiếm tỷ lệ 0,37% số hộ dân toàn huyện (Trong đó: Số hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số là 31 hộ với 116 nhân khẩu; số hộ nghèo khác là 63 hộ với 161 nhân khẩu).

- Theo kết quả rà soát sơ bộ đến thời điểm hiện tại toàn huyện đã giảm được 62 hộ nghèo (trong đó có 21 hộ nghèo DTTS và 41 hộ nghèo dân tộc khác), vượt chỉ tiêu UBND tỉnh giao (62/58 hộ, đạt 106,69%).

- Trong năm, phát sinh 11 hộ nghèo (Trong đó: Hộ đồng bào dân tộc thiểu số là 06 hộ; hộ dân tộc khác là 05 hộ).

Như vậy, đến nay toàn huyện còn 43 hộ nghèo với 188 nhân khẩu (Trong đó: Hộ nghèo DTTS là 16 hộ với 66 nhân khẩu và hộ nghèo dân tộc khác là 27 hộ với 122 nhân khẩu), chiếm tỷ lệ 0,17% tổng số hộ dân toàn huyện (vượt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện đề ra là cuối năm 2023 tỷ lệ hộ nghèo còn 0,25%).

b) Hộ cận nghèo:

- Đầu năm 2023, toàn huyện có 280 hộ cận nghèo với 1.009 nhân khẩu, chiếm tỷ lệ 1,12% số hộ dân toàn huyện, cụ thể:

+ 88 hộ cận nghèo đồng bào dân tộc thiểu số, với 351 nhân khẩu.

+ 192 hộ cận nghèo là dân tộc khác, với 659 nhân khẩu.

- Kết quả đến cuối năm 2023, toàn huyện đã giảm 111 hộ cận nghèo, trong đó có 29 hộ đồng bào dân tộc thiểu số và 82 hộ cận nghèo là dân tộc khác (trong tổng số 111 hộ thoát cận nghèo có 109 hộ thoát hẳn và 02 hộ từ cận nghèo chuyển sang hộ nghèo).

- Trong năm, phát sinh 45 hộ cận nghèo (Trong đó có 28 hộ phát sinh mới và 17 hộ từ nghèo chuyển sang).

Như vậy, đến nay toàn huyện còn 214 hộ cận nghèo với 798 nhân khẩu, chiếm tỷ lệ 0,86% tổng số hộ dân toàn huyện, trong đó:

+ 72 hộ cận nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số, với 295 nhân khẩu.

+ 142 hộ cận nghèo dân tộc khác, với 503 nhân khẩu.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN GIẢM NGHÈO

1. Tiến độ thực hiện giải ngân nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:

- Tổng nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo là 3.413 triệu đồng, trong đó:

- + Năm 2022 chuyển qua: 1.389 triệu đồng;
- + Năm 2023: 2.024 triệu đồng.
- Dự kiến số vốn giải ngân đến ngày 30/11/2023 là 102 triệu đồng, đạt tỷ lệ 2,98%.
- Ước thực hiện đến hết ngày 31/12/2023: 2.222 triệu đồng, đạt tỷ lệ 65%.

1.1. Đối với Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo:

- Tổng nguồn vốn thực hiện: 1.320 triệu đồng, trong đó:
 - + Năm 2022: 607 triệu đồng (ngân sách trung ương: 528 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 26 triệu đồng; ngân sách huyện đối ứng: 53 triệu đồng).
 - + Năm 2023: 713 triệu đồng (ngân sách trung ương: 620 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 31 triệu đồng; ngân sách huyện đối ứng: 62 triệu đồng).
- Tiến độ thực hiện: Đang tổ chức thực hiện quy trình đấu thầu.
- Ước Thực hiện đến 31/12/2023: Hoàn thành giải ngân 1.089/1.320 triệu đồng, đạt 83%.

* **Nguyên nhân giải ngân không hết kinh phí:** Do kinh phí được cấp cao hơn so với nhu cầu thực tế để thực hiện Dự án (*Số kinh phí còn lại sẽ thực hiện cho các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả mô hình trong năm 2024 khi được chuyển nguồn*).

1.2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng:

a) Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp:

- Tổng kinh phí thực hiện dự án: 652 triệu đồng (bao gồm 57 triệu đồng vốn đối ứng của UBND huyện). Trong đó:
 - + Năm 2022: 249 triệu đồng.
 - + Năm 2023: 403 triệu đồng.
- Tiến độ thực hiện: Đang hoàn tất hồ sơ thực hiện Dự án.
- Ước Thực hiện đến 31/12/2023: Hoàn thành giải ngân 652/652 triệu đồng, đạt 100%.

b) Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng:

- Tổng kinh phí thực hiện dự án năm 2023: 284 triệu đồng (bao gồm 25 triệu đồng vốn đối ứng của UBND huyện).
- Tiến độ thực hiện: Đang triển khai thực hiện.
- Ước Thực hiện đến 31/12/2023: Hoàn thành giải ngân 36/284 triệu đồng, đạt 13%.

* **Nguyên nhân giải ngân chậm:** Sở Y tế mới ban hành Công văn số 5344/SYT-NV ngày 28/11/2023 về việc thực hiện nội dung cải thiện dinh dưỡng

thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025. Do đó, đến thời điểm hiện tại đang thiết lập hồ sơ, thủ tục để giải ngân nguồn vốn thực hiện chương trình theo hướng dẫn số 5344/SYT-NV ngày 28/11/2023 của Sở Y tế.

1.3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững:

a) Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp:

- Tổng kinh phí thực hiện dự án: 587 triệu đồng. Trong đó:
- + Năm 2022: 414 triệu đồng (bao gồm 36 triệu đồng vốn đối ứng của UBND huyện).
- + Năm 2023: 173 triệu đồng (bao gồm 15 triệu đồng vốn đối ứng của UBND huyện).
- Tiến độ thực hiện: Đang triển khai thực hiện.
- Ước Thực hiện đến 31/12/2023: Giải ngân 8/587 triệu đồng cho hoạt động rà soát thông tin học nghề của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trong vòng 36 tháng, đạt 1,36%.

*** Nguyên nhân:**

- Huyện Phú Riềng không có trung tâm dạy nghề nên kinh phí được cấp chỉ thực hiện được cho nội dung công việc rà soát thông tin học nghề của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trong vòng 36 tháng, các nội dung khác không thực hiện được.
- Số lượng lao động trong các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trong vòng 36 tháng hầu hết không có nhu cầu học nghề, nên việc phối hợp với các đơn vị có chức năng đào tạo nghề để mở các lớp dạy nghề không thể thực hiện.

b) Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững:

- Tổng kinh phí thực hiện dự án: 244 triệu đồng. Trong đó:
- + Năm 2022: 67 triệu đồng (bao gồm nguồn vốn đối ứng của UBND huyện: 09 triệu đồng).
- + Năm 2023: 177 triệu đồng (bao gồm nguồn vốn đối ứng của UBND huyện: 15 triệu đồng).
- Tiến độ thực hiện: Đang triển khai thực hiện.
- Ước Thực hiện đến 31/12/2023: Hoàn thành giải ngân 188/244 triệu đồng, đạt 77%.

*** Nguyên nhân giải không hết kinh phí:** Do kinh phí được cấp cao hơn so với nhu cầu thực tế để thực hiện Dự án (*Số kinh phí còn lại sẽ thực hiện trong năm 2024 khi được chuyển nguồn*).

1.4. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin:

- Tổng kinh phí thực hiện dự án: 124 triệu đồng (bao gồm 11 triệu đồng vốn đối ứng của UBND huyện).

- Tiến độ giải ngân: Đang triển khai thực hiện.

- Ước Thực hiện đến 31/12/2023: Hoàn thành giải ngân 124/124 triệu đồng, đạt 100%.

1.5. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình:

- Tổng kinh phí thực hiện dự án: 202 triệu đồng. Trong đó:

+ Năm 2022 chuyển sang: 52 triệu đồng;

+ Năm 2023: 150 triệu đồng.

- Tiến độ giải ngân: Đã hoàn tất thủ tục giải ngân 102 triệu đồng, giải ngân đạt 50,29%.

- Ước Thực hiện đến 31/12/2023: Hoàn thành giải 125/202 triệu đồng, đạt 62,3%. (Số kinh phí còn lại sẽ hoàn thành giải ngân theo nội dung tổ chức Đoàn học tập kinh nghiệm giảm nghèo).

2. Tiến độ thực hiện giải ngân nguồn vốn đầu tư công thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:

- Trong năm 2022 và năm 2023, huyện Phú Riềng được cấp tổng kinh phí thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo là 105 triệu đồng, trong đó:

+ Năm 2022: 23 triệu đồng (*Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND tỉnh*).

+ Năm 2023: 82 triệu đồng (*Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của UBND huyện*).

- Tiến độ giải ngân: Chưa giải ngân.

* **Nguyên nhân:** Nguồn vốn được cấp ít, nhưng quy trình thực hiện rất phức tạp; nội dung thực hiện trong việc sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị, máy móc phục vụ công tác hỗ trợ việc làm, trong khi thực tế của huyện không có cơ sở phục vụ công tác hỗ trợ việc làm trực tiếp cho người lao động nên không thực hiện được.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm từ các cấp, các ngành cùng với sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện trong việc huy động các nguồn lực và triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách giảm nghèo bền vững. Đồng thời với sự chủ động từ địa phương các xã trong việc triển khai thực hiện các chính sách, dự án giảm nghèo, nên công tác giảm nghèo trên địa huyện đạt được nhiều kết quả tích cực.

- Các phong trào hỗ trợ nhà ở, phong trào ủng hộ “Quỹ vì người nghèo” từ UBMTTQVN huyện và các phong trào tham gia giảm nghèo từ các hội, đoàn thể huyện như: Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên đã thu hút đông đảo sự ủng hộ, sự đồng tình, quan tâm và giúp đỡ của các cá nhân, cộng đồng, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội để hỗ trợ cho công tác giảm nghèo, đặc biệt là sự đóng góp của người dân trên địa bàn đã đóng góp vai trò quan

trọng trong việc thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu giảm nghèo.

- Từ thay đổi nhận thức dẫn đến ý thức nỗ lực vươn lên để thoát nghèo của các hộ nghèo đã có nhiều chuyển biến tích cực.

- Dưới sự quan tâm của Huyện ủy, sự chỉ đạo quyết liệt của UBND huyện đã huy động được cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở vào cuộc vì người nghèo, do vậy kết quả năm 2023 đã hoàn thành vượt chỉ tiêu về giảm nghèo theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện giao.

2. Khó khăn, hạn chế:

- UBND tỉnh giao chỉ tiêu giảm hộ nghèo hằng năm còn cao (huyện đăng ký năm 2023 thực hiện giảm 26 hộ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh giao 58 hộ), chưa phù hợp với thực tế tại địa phương, cụ thể: Trong tổng số hộ nghèo của huyện thì số hộ bảo trợ xã hội chiếm 40% (38/94 hộ), những hộ này khó có khả năng để thoát nghèo.

- Quy trình, hồ sơ thủ tục lập hồ sơ thực hiện dự án và giải ngân nguồn vốn chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững còn nhiều hồ sơ, thủ tục tương đối phức tạp. Trong khi các phòng, ban, UBND các xã mới tiếp cận nguồn vốn chương trình từ cuối năm 2022 nên chưa có nhiều kinh nghiệm, lúng túng trong triển khai, dẫn đến chậm tiến độ thực hiện và giải ngân vốn dự án.

- UBND tỉnh mới ban hành Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 về việc ban hành quy định nội dung, mức hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Do đó, trước thời điểm có hướng dẫn của UBND tỉnh UBND huyện chưa có cơ sở thực hiện.

- Đối với nguồn vốn đầu tư công thực hiện Tiểu dự án 3 Dự án 4 - Hỗ trợ việc làm bền vững: Nguồn vốn được cấp ít, nhưng quy trình thực hiện rất phức tạp; chỉ sử dụng trong việc sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị, máy móc phục vụ công tác hỗ trợ việc làm nên không có cơ sở để thực hiện.

- Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo DTTS năm 2023 theo Chương trình giảm 1.000 hộ nghèo DTTS của tỉnh gặp nhiều khó khăn do sử dụng đồng thời nhiều nguồn kinh phí thực hiện.

- Một số hướng dẫn của cấp trên chưa ban hành kịp thời trong thời gian dài, đến cuối năm mới có hướng dẫn, nên triển khai chưa kịp thời để giải ngân.

- Cán bộ phục trách công tác giảm nghèo tại UBND các xã là thực hiện kiêm nhiệm, trong khi khối lượng công việc thực hiện công tác giảm nghèo rất nhiều, tuy nhiên từ năm 2022 đến nay không được hỗ trợ phụ cấp.

- Một số hộ nghèo có tư tưởng trông chờ vào chính sách hỗ trợ của nhà nước, nỗ lực tự vươn lên để thoát nghèo chưa cao. Bên cạnh đó, một số hộ thoát nghèo các giai đoạn trước và những hộ dân từ các địa phương khác chuyển về sinh sống muốn được công nhận hộ nghèo để thụ hưởng chính sách.

3. Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị HĐND huyện tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện.

- Kiến nghị UBND tỉnh: Giao chỉ tiêu giảm hộ nghèo hằng năm phù hợp với tình hình thực tế về hộ nghèo tại địa phương; Quan tâm chỉ đạo các sở, ngành hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục hồ sơ, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai hiện các dự án thuộc chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; Có chính sách hỗ trợ phù hợp đối với cán bộ, công chức kiêm nhiệm thực hiện công tác giảm nghèo tại UBND các xã.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Mục tiêu năm 2024:

- Giảm 11 hộ nghèo (gồm: 07 hộ đồng bào DTTS và 04 hộ dân tộc khác); phấn đấu đưa tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2024 còn dưới 0,13%.

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách, dự án giảm nghèo để cải thiện điều kiện sống, giúp người nghèo tiếp cận ngày càng thuận lợi hơn với các dịch vụ xã hội, nhất là về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt, vệ sinh..., cụ thể:

+ 100% người nghèo, cận nghèo được hỗ trợ mua thẻ BHYT và tiếp cận với các dịch vụ y tế.

+ 100% lượt học sinh, sinh viên là con em hộ nghèo, hộ cận nghèo được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

+ Thực hiện tốt việc hỗ trợ các chế độ, chính sách liên quan, đặc biệt là các dự án hỗ trợ giảm nghèo của Nhà nước.

+ 100% hộ nghèo DTTS đăng ký thoát nghèo bền vững năm 2024 được hỗ trợ các chính sách theo nhu cầu đăng ký.

+ Xây dựng kế hoạch hỗ trợ cho các hộ nghèo bền vững (hộ nghèo bảo trợ xã hội) để đưa ra khỏi diện hộ nghèo trên địa bàn huyện.

+ 100% cán bộ cấp xã và trưởng thôn được tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực để tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo bền vững.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể:

a) Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo bền vững.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở để phát huy vai trò làm chủ của người dân trong công tác giảm nghèo tại các xã trên địa bàn huyện. Tăng cường sự tham gia của người dân vào các hoạt động giảm nghèo, từ việc xác định đối tượng thụ hưởng đến việc lập kế hoạch, triển khai thực hiện ở thôn, xã trên địa bàn huyện.

b) Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về giảm nghèo bền vững:

Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể ở địa phương, UBND các xã đẩy mạnh và đa dạng hóa về hình thức, nội dung trong công tác thông tin, tuyên truyền về công tác

giảm nghèo bền vững nhằm nâng cao nhận thức cho người nghèo hiểu được trách nhiệm của mình để tự lực vươn lên trong cuộc sống. Đồng thời, qua tuyên truyền huy động được cả hệ thống chính trị vào cuộc vì người nghèo, tranh thủ và huy động mọi nguồn lực xã hội để thực hiện công tác giảm nghèo.

c) Tạo điều kiện, nâng cao thu nhập cho người nghèo, cận nghèo:

- Hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, hỗ trợ dạy nghề tạo việc làm cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; hỗ trợ các hoạt động chuyên giao kỹ thuật để hướng dẫn cách làm ăn, cách sản xuất cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Tạo mọi điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được vay vốn tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất, tăng thu nhập.

- Phối hợp với UBND các xã thực hiện tốt công tác quản lý các chính sách, các dự án hỗ trợ giảm nghèo.

d) Nâng cao việc tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho hộ nghèo:

- Các cơ quan, ban, ngành, tổ chức đoàn thể huyện và UBND các xã tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ người nghèo, cận nghèo được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, nhà ở, dịch vụ thông tin.

- Thực hiện tốt việc hỗ trợ cấp thẻ BHYT cho người nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế, khám chữa bệnh, đặc biệt là tuyến y tế cấp xã.

- Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ giáo dục đối với học sinh, sinh viên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định. Khuyến khích con, em hộ nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tích cực đến trường học tập, nâng cao trình độ văn hóa.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, tập trung huy động các nguồn lực từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hảo tâm để hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà một cách có hiệu quả, chất lượng.

- Hỗ trợ đầu tư, nâng cấp cải tạo các trạm truyền thanh tại các xã nhằm tạo điều kiện để người nghèo, cận nghèo, vùng dân tộc thiểu số được tiếp cận các dịch vụ thông tin, giúp họ hiểu biết quyền và nghĩa vụ của mình để vươn lên thoát nghèo.

e) Đa dạng hóa huy động nguồn vốn giảm nghèo:

- Đa dạng hóa, vận dụng kết hợp các nguồn vốn từ ngân sách Trung ương, tỉnh, ngân sách địa phương (xã, huyện) trong việc triển khai thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn vốn đóng góp từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cùng tham gia trong công tác giảm nghèo bền vững.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn huyện cùng chung tay góp vốn xây dựng các mô hình sản xuất, kinh doanh tại địa phương nhằm tăng thu nhập, phát triển kinh tế hộ gia đình.

f) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo

Thường xuyên quan tâm kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác giảm nghèo tại các xã nhằm hạn chế và xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc, tiêu cực xảy ra trong quá trình triển khai thực hiện. Đồng thời, nắm bắt những nhu cầu hỗ trợ thiết yếu của các hộ nghèo, kịp thời xử lý những sai phạm trong việc thực hiện các chính sách giảm nghèo; nắm bắt thông tin, tình hình lao động sản xuất, kinh doanh đối với các hộ gia đình nói chung và những hộ gia đình mới thoát nghèo nói riêng để hỗ trợ khi cần thiết.

UBND huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở LĐTBXH;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT;
- Phòng LĐ-TB&XH;
- UBND các xã;
- LĐVP;
- Lưu: VT. *nh*



**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bui Van Hieu
Bùi Văn Hiếu